TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGHĨA LỘ** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2024/HS-ST
Ngày: 20/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quốc Hưng,

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lường Thị Hoàn;

2. Ông Hà Văn Tý

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bắc, Thư ký tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên bái tham gia phiên tòa: Ông Lò Văn Tiên- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2024/TLST-HS ngày 28/11/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2024/QĐXXST-HS ngày 05/12/2024 đối với bị cáo: Nguyễn Văn Đ; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh ngày 26/10/1978, tại huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Tổ G, Phường P, thị xã N, tỉnh Yên Bái. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 6/12. Họ và tên cha: Nguyễn Văn H- Sinh năm 1954. Họ và tên mẹ: Trần Thị Đ1- Sinh năm 1956. Vợ: Hà Thị T, sinh năm 1981. Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất 2017. Tiền án, Không. Tiền sự: 01 tiền sự: Quyết định số 12/2022/QĐ-TA ngày 25/01/2022 tòa án nhân dân Thị xã Nghĩa Lộ đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng, ngày 09/02/2023 chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/9/2024, Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã N, có mặt tại phiên tòa.

**Người làm chứng:*

- Vũ Tam T1, sinh năm 1976, trú tại tổ B, phường T, thị xã N, tỉnh Yên Bái, vắng mặt.

- Đường Văn L, sinh năm 1985, trú tại tổ A, phường T, thị xã N, tỉnh Yên Bái, vắng mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- chị Hà Thị T, sinh 1981, trú tại tổ G, phường P, thị xã N, tỉnh Yên Bái, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 27/9/2024, tại khu vực sân vận động thị xã N, thuộc tổ H, phường P, thị xã N, tổ công tác của Công an phường P, thị xã N đã lập biên bản phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1978, trú tại tổ G, phường P, thị xã N đang có hành vi bán trái phép Heroine cho Vũ Tam T1, sinh năm 1976, trú tại tổ B, phường T, thị xã N và Lường Văn L1, sinh năm 1985, trú tại tổ A, phường T, thị xã N. Thu giữ của Nguyễn Văn Đ 07 gói giấy bằng tờ lịch bên trong có chứa chất bột nén màu trắng và 200.000đ. Đường khai nhận toàn bộ chất nén màu trắng chứa trong 07 gói giấy trên là ma túy loại Heroine, số tiền 200.000đ là tiền của T1 và L1 đưa cho Đ để mua ma túy; 01 chiếc điện thoại di động và 01 xe mô tô biển số 21V9-9087. Thu giữ của Vũ Tam T1 01 gói giấy bên trong có chứa chất bột nén màu trắng, T1 khai nhận là gói H1 vừa mua được của Đ với giá 100.000đ để sử dụng; kiểm tra người Lường Văn Luận không phát hiện thu giữ đồ vật, tài sản gì, L1 khai nhận gói H2 vừa mua được của Đ quá trình bỏ chạy L1 đã làm rơi mất, tổ công tác đã tổ chức truy tìm nhưng không thu giữ được.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã N đã khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Nguyễn Văn Đ tại tổ G, phường P, thị xã N, tỉnh Yên Bái, kết quả không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn Đ khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 27/9/2024, Đ điều khiển xe mô tô biển số 21V9-9087 đi bán bánh cuốn ở dọc đường thuộc xã T, huyện V, tỉnh Yên Bái thì nhận được điện thoại của T1 hỏi mua ma túy để sử dụng. Do Đ đang ở xã T và cũng là người nghiện nên Đ đã nảy sinh ý định tìm mua ma túy để sử dụng và bán nên Đ đồng ý và hẹn với T1 gặp nhau ở khu vực sân vận động thị xã N thuộc tổ H, phường P. Sau đó, Đ đi vào thôn N, xã T, huyện V tìm gặp 01 người đàn ông dân tộc Mông hỏi mua ma túy thì người này đồng ý bán (đây là người trước đó đã bán H2 cho Đ 01 lần). Đường đưa số tiền 500.000đ, người đàn ông nhận tiền và đưa lại cho Đ 01 gói ma túy, loại Heroine gói trong túi nilon màu trắng. Mua được ma tuý, trên đường về đến đoạn dốc ba tầng thuộc thôn N, xã N, huyện V Đường đi vào chỗ khuất ven đường lấy gói Heroine vừa mua được, chia thành 09 phần nhỏ, mỗi phần gói bằng giấy cắt ra từ tờ lịch đã có sẵn trong người, sau đó Đ đi tiếp về thị xã N. Khoảng 10 giờ 30 phút thì đến khu vực sân vận động thị xã N, thấy T1 và L1 đang đứng đợi ở đó. Tại đây, T1 lấy 100.000đ đưa cho Đ, đồng thời L1 cũng lấy 100.000đ đưa cho Đ, Đ nhận 200.000đ rồi lấy 02 gói Heroine đưa cho T1 01 gói và L1 01 gói thì bị tổ công tác của Công an phường P, thị xã N phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra Đ còn khai nhận: Sáng ngày 25/9/2024, tại xã T, huyện V, Đường gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết. Đường hỏi và mua được của người này 01 gói Heroine với giá 150.000đ. Sau đó Đ lấy 01 phần Heroine sử dụng cho bản thân, phần còn lại để trong người và đi về thị xã N. Đến khoảng 10

giờ sáng cùng ngày, T1 gọi điện cho Đ hỏi mua ma túy để sử dụng thì Đ đồng ý và hẹn T1 đến khu vực sân vận động thị xã N, tại nơi hẹn Đ đã bán cho T1 phần Heroine còn lại của gói Heroine Đ2 mua vào buổi sáng cùng ngày tại xã T, huyện V thu được 100.000đ.

* Tại Kết luận giám định số 596/KL-KTHS ngày 03/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh Y kết luận: 04 (bốn) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000đ gửi giám định đều là tiền thật.

* Tại Kết luận giám định số 603/KL-KTHS ngày 04/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh Y kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Văn Đ có tổng khối lượng là 0,41 gam. 0,1 gam trích từ 0,41 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Vũ Tam T1 có tổng khối lượng là 0,03 gam. 0,03 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Bản cáo trạng số: 60/CT-VKS - NL ngày 27/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Nghĩa Lộ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, b, c khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 300.000đ, trong đó đã tạm giữ 200.000đ; 01 điện thoại di động loại cảm ứng nhãn hiệu VIVO, vỏ máy màu xanh, đã qua sử dụng. Tịch thu tiêu hủy: 0,31 gam Heroine còn lại sau khi trích mẫu giám định đã được niêm phong; 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Elegant màu đen bạc, biển số 21V9-9087, đây là tài sản chung của vợ chồng bị cáo Nguyễn Văn Đ- Hà Thị T, bị cáo đã sử dụng làm phương tiện để phạm tội nhưng chị Hà Thị T không biết nên đề nghị trả lại cho chị Hà Thị T. Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Đ thừa nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra Vũ Tam T1, Đường Văn L cũng khai nhận thời gian, địa điểm, số lần, số tiền mua Heroine để sử dụng phù hợp với lời khai của bị cáo Nguyễn Văn Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thị xã N, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận về hành vi phạm tội mình đã thực hiện, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, của người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận: Trong 02 ngày, 25/9/2024 và 27/9/2024 tại khu vực sân vận động thị xã N thuộc tổ H, phường P, thị xã N bị cáo đã 02 lần bán Heroine cho Vũ Tam T1 và Lường Văn L1 thu được số tiền 300.000đ. Cụ thể: sáng ngày 25/9/2024 Nguyễn Văn Đ bán cho T1 01 gói Heroine với giá 100.000đ; khoảng 10 giờ 30 phút ngày 27/9/2024 khi Đ vừa bán cùng một lúc cho T1 và L1 mỗi người 01 gói Heroine với giá 100.000đ/gói thu được 200.000đ thì bị tổ công tác của Công an phường P, thị xã N phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của Đ 0,41 gam Herine, thu giữ của T1 0,03 gam Heroine, tổng khối lượng Heroine Nguyễn Văn Đ phải chịu trách nhiệm sự là 0,44 gam. Nguyễn Văn Đ là người có đầy đủ khả năng nhận thức, biết rõ việc bán trái phép Heroine cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì vụ lợi vẫn cố ý thực hiện. Với hành vi tàng trữ trái phép Heroine để bán và thực tế đã 02 lần bán trái phép Heroine cho người khác, trong đó có 01 lần cùng một lúc bán cho 02 người của bị cáo đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" với tình tiết định khung tăng nặng: "*Phạm tội hai lần trở lên*" và *"Đối với hai người trở lên"* quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố.

Heroine là chất ma tuý gây nguy hại lớn cho đời sống xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chính sách, biện pháp cương quyết nhằm loại bỏ ma tuý ra khỏi đời sống xã hội. Nguyễn Văn Đ biết rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vì vụ lợi bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hại lớn cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến chính sách kiểm soát ma túy của Đảng và Nhà nước, do đó cần phải được xử lý nghiêm minh để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn, khai báo đầy đủ, rõ ràng về hành vi phạm tội của mình; ngoài hành vi cùng một lúc bán ma túy cho T1 và L1 mỗi người 01 gói Heroine và bị bắt quả tang ngày 27/9/2024, bị cáo còn tự thú nhận trước đó vào sáng ngày 25/9/2024 bị cáo đã bán trái phép H3 cho Vũ Tam T1. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Tự thú*" và "*Thành khẩn khai báo*" quy định tại điểm r, s khoản

1 Điều 51 Bộ luật hình sự, được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về nhân thân: Nguyễn Văn Đ là đối tượng nghiện chất ma túy, bản thân có 01 tiền sự: Quyết định số 12/2022/QĐ-TA ngày 25/01/2022 tòa án nhân dân Thị xã Nghĩa Lộ đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng, bị cáo đã chấp hành xong nhưng không từ bỏ được ma túy, thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu.

[4] Với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân bị cáo và căn cứ vào các quy định của pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng hình phạt tù với mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có thể giúp bị cáo cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, góp phần giáo dục người khác ý thức tôn trọng pháp luật và đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Nguyễn Văn Đ không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, thể hiện chính sách nhân đạo của nhà nước.

[5] Về vật chứng, tài sản tạm giữ của vụ án: Số tiền 300.000đ, trong đó đã tạm giữ 200.000đ đây là tiền do bị cáo phạm tội mà có, 01 điện thoại di động loại cảm ứng nhãn hiệu VIVO, vỏ máy màu xanh, đã qua sử dụng đây là công cụ phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. 0,31 gam Heroine còn lại sau khi trích mẫu giám định đã được niêm phong; 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong đây là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, vật không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Elegant màu đen bạc, biển số 21V9-9087, đây là tài sản chung của vợ chồng bị cáo Nguyễn Văn Đ- Hà Thị T, Nguyễn Văn Đ đã sử dụng làm phương tiện để phạm tội nhưng chị Hà Thị T không biết nên trả lại cho chị Hà Thị T.

[6] Trong vụ án này còn có:

- Nguyễn Văn Đ còn khai nhận thời gian trước đó đã bán ma tuý cho T1 và L1, nhưng cả Đ, T1 và L1 đều không nhớ, không xác định được thời gian, địa điểm mua bán; số lượng ma tuý; số lần mua bán ma tuý. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra không có đủ căn cứ để xác minh, làm rõ và kết luận về những lần mua bán này.

- Đối với Vũ Tam T1 và Lường Văn L1: Đã có hành vi mua ma túy của Nguyễn Văn Đ để sử dụng, 01 gói Heroine Luận mua đã bị rơi mất nên không xác định được khối lượng. Còn 01 gói Heroine của T1 có khối lượng 0,03 gam. Hành vi của T1 và L1 không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã N ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 109 và 110/QĐ- XPHC ngày 25/10/2024 về hành vi: Sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định.

- Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán H2 cho Nguyễn Văn Đ tại xã T, huyện V: Do Nguyễn Văn Đ không biết cụ thể tên, tuổi và địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở để xác minh, làm rõ và xử lý trong vụ án.

Những kết luận và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ **07** năm **06** tháng tù ***(Bảy năm sáu tháng tù***), thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 27/9/2024.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) trong đó đã tạm giữ 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng); 01 điện thoại di động loại cảm ứng nhãn hiệu VIVO, vỏ máy màu xanh, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,31 gam Heroine còn lại sau khi trích mẫu giám định đã niêm phong; 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong.

- Trả lại cho chị Hà Thị T 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Elegant màu đen bạc, biển số 21V9-9087, xe có 01 gương chiếu hậu bên phải, xe đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng lập hồi 16 giờ 30 phút ngày 29/11/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã N *và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ).*

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị Hà Thị T có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Đặng Quốc Hưng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thị xã N.Lộ;
- Công an thị xã N.Lộ;
- CCTHADS thị xã N.Lộ;
- HS Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; người CQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.